

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 20-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nga

2. Ông Trương Văn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Vương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh L, sinh ngày 16/03/1972; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 30/1 đường A, phường B, Thành phố C, tỉnh D; Ở: 240/2 khu phố E, thị trấn F, huyện G, Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1942 và bà Trần Thị B, sinh năm: 1942; Anh, chị, em: có 07 người (lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1983).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/11/2020 (có mặt).

- Người giám hộ của bị cáo Huỳnh Thanh L:

1. Bà Trần Thị B, sinh năm: 1942 (Vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: 30/1 đường A, phường B, Thành phố C, tỉnh D.

2. Bà Trần Thị T, sinh năm 1963 (Có mặt).

Hộ khẩu thường trú: 240/2 khu phố E, thị trấn F, huyện G, Thành phố H.

- Người bị hại: Ông Huỳnh Hữu H, sinh năm: 1976 (có đơn xin vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: 55/1/4 khu phố I, thị trấn K, huyện G, Thành phố H.

Ở hiện nay: 186 đường L, tổ M, khu phố N, thị trấn K, huyện G, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/9/2020, Huỳnh Thanh L đi bộ đến quán cơm B, địa chỉ: 186, Khu phố Phong Thạnh, Thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ do anh Huỳnh Hữu H là chủ quán để mua cơm ăn nhưng không thấy ai trong quán, L lên tiếng kêu người bán cơm nhưng không ai trả lời nên L đi vào phía sau quầy bán cơm thì phát hiện 01 cọc tiền có mệnh giá 500.000 đồng được cột bằng dây thun để trên bàn cân điện tử. L nảy sinh lòng tham nên đi lại lấy trộm số tiền trên bỏ vào túi quần rồi nhanh chóng tẩu thoát ra khỏi quán, sau đó đón xe buýt để đi về hướng phà Bình Khánh. Đến khoảng 09 giờ 35 phút cùng ngày, anh H đi ra quầy bán cơm thì phát hiện số tiền 8.000.000 đồng để trên bàn cân phía sau quầy bán cơm đã bị mất nên anh H vào kiểm tra camera của quán thì nhìn thấy một người nam thanh niên khoảng 50 tuổi, mặc áo thun màu đen, quần short màu xám đi vào trong quán, sau đó đi xuống phía sau quầy bán cơm lấy trộm tiền bỏ vào túi quần rồi nhanh chóng tẩu thoát theo hướng đột nhập. Sau khi phát hiện đối tượng, anh H đã đến công an thị trấn Cần Thạnh trình báo vụ việc. Nhận được tin báo, công an Thị trấn Cần Thạnh kiểm tra hiện trường, kiểm tra camera đã xác định được người thực hiện hành vi trộm cắp tiền tại quán cơm của anh H là Huỳnh Thanh L nên đã phối hợp với công an xã Bình Khánh tổ chức chốt chặn truy tìm, sau đó phát hiện L xuống xe buýt tại xã Bình Khánh nên đã mời về trụ sở công an làm việc và chuyển công an huyện thụ lý giải quyết.

Quá trình điều tra ban đầu nhận thấy, Huỳnh Thanh L có biểu hiện tâm thần. Xác minh tại bệnh viện Phạm Ngọc Thạch Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Thanh L có nằm điều trị tại bệnh viện từ ngày 08/5/2008 đến 05/8/2008, chuẩn đoán Lao phổi AFB(-)/ Lao màng não/R75.

Ngày 22/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cần Giờ đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, giám định khả năng nhận thức hành vi của Huỳnh Thanh L trước, trong và sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 13/9/2020.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: XXXX/KLGD của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh ngày XX/XX/XXXX kết luận:

- Về y học: Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, đối tượng có các rối loạn tâm thần biệt định do tổn thương và rối loạn chức năng não và do bệnh cơ thể/nhiễm HIV(F06.8/B20-ICD10).

- Về khả năng nhận thức hành vi: Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, đối tượng có hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (bút lục 24-25).

Trong quá trình điều tra, Huỳnh Thanh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, mục đích L trộm cắp tài sản là để tiêu xài cá nhân (bút lục 47-50).

Bản cáo trạng XX/QĐ-VKS-H.CG ngày XX tháng XX năm XXXX của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo

Huỳnh Thanh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Ngày 23/03/2021 Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ có Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 01/2021/HSST - QĐ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ để điều tra bổ sung những vấn đề sau: “....Trong hồ sơ vụ án thể hiện cơ quan điều tra chưa thực hiện việc chỉ định luật sư cho bị cáo Huỳnh Thanh L là người có các rối loạn tâm thần biệt định do tổn thương và rối loạn chức năng não, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó cần thực hiện việc chỉ định luật sư bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo...”.

Ngày 29/03/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ có Công văn số XXX/CV-VKS về việc hoàn lại hồ sơ để xử lý theo thẩm quyền với nội dung như sau: “.....Tại biên bản làm việc ngày 07/12/2020 bà Trần Thị B là mẹ ruột của bị cáo Huỳnh Thanh L đã từ chối việc chỉ định người bào chữa với lý do: bản thân bị cáo L có nhược điểm về tâm thần từ lâu nhưng có thể trả lời được các câu hỏi, vụ án đã rõ ràng do L thực hiện nên không cần người bào chữa. Căn cứ khoản 3 Điều 77 Bộ luật tố tụng hình sự: Trường hợp chỉ định người bào chữa quy định tại khoản 1 Điều 76 của Bộ luật này, người bị buộc tội và người đại diện hoặc người thân thích của họ vẫn có quyền yêu cầu thay đổi hoặc từ chối người bào chữa...Trường hợp từ chối người bào chữa thì cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng lập biên bản về việc từ chối người bào chữa của người bị buộc tội hoặc người đại diện, người thân thích của người bị buộc tội theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 76 của Bộ luật này và chấm dứt việc chỉ định người bào chữa. Do đó, cơ quan điều tra không làm thủ tục chỉ định người bào chữa cho bị cáo L là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.....”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ giữ nguyên quan điểm truy tố theo XX/QĐ-VKS-H.CG ngày XX tháng XX năm XXXX. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 34; điểm h, i, q, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Huỳnh Thanh L hình phạt cảnh cáo

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại anh Huỳnh Hữu H đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, người giám hộ của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời cho rằng mình không bị oan và

trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thanh L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với tang vật của vụ án, lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/9/2020, Huỳnh Thanh L đã có hành vi lén lút, chiếm đoạt tài sản của anh Huỳnh Hữu H là số tiền 8.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát đối với bị cáo Huỳnh Thanh L là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo tuy là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng vẫn nhận thức được “Trộm cắp tài sản” là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm nhưng do muốn hưởng thụ lại không chịu lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định trong Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị mất trộm đã được thu hồi toàn bộ trả lại cho bị hại, do đó bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành

vi của mình, có điều kiện kinh tế khó khăn, không có việc làm, nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[8] Xử lý vật chứng:

- Số tiền 8.000.000 đồng thu giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Huỳnh Hữu H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, q, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 và Điều 34 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Huỳnh Thanh L cảnh cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đã thi hành tại phiên tòa

[2] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Huỳnh Thanh L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[3] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo; người giám hộ có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đang sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hợp lệ.

[4] Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người giám hộ;
- Bị hại;
- Công an huyện Cần Giờ;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Nguyễn Văn Thụ**